

THÔNG TƯ

Ban hành Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề cho các nghề: Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính; Quản trị mạng máy tính; Kỹ thuật xây dựng; Cắt gọt kim loại; Hàn; Công nghệ ô tô; Điện dân dụng; Điện công nghiệp; Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí; Điện tử dân dụng; Điện tử công nghiệp; May thời trang; Nghiệp vụ nhà hàng - Quản trị nhà hàng; Kỹ thuật chế biến món ăn

Căn cứ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Dạy nghề,

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định về Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề cho các nghề: Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính; Quản trị mạng máy tính; Kỹ thuật xây dựng; Cắt gọt kim loại; Hàn; Công nghệ ô tô; Điện dân dụng; Điện công nghiệp; Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí; Điện tử dân dụng; Điện tử công nghiệp; May thời trang; Nghiệp vụ nhà hàng - Quản trị nhà hàng; Kỹ thuật chế biến món ăn.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Thông tư này, bao gồm:

1. Phụ lục 1a Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính” trình độ trung cấp nghề kèm theo Thông tư;
2. Phụ lục 1b Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính” trình độ cao đẳng nghề kèm theo Thông tư;
3. Phụ lục 2a Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Quản trị mạng máy tính” trình độ trung cấp nghề kèm theo Thông tư;
4. Phụ lục 2b Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Quản trị mạng máy tính” trình độ cao đẳng nghề kèm theo Thông tư;
5. Phụ lục 3a Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Kỹ thuật xây dựng” trình độ trung cấp nghề kèm theo Thông tư;
6. Phụ lục 3b Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Kỹ thuật xây dựng” trình độ cao đẳng nghề kèm theo Thông tư;

7. Phụ lục 4a Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Cắt gọt kim loại” trình độ trung cấp nghề kèm theo Thông tư;
8. Phụ lục 4b Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Cắt gọt kim loại” trình độ cao đẳng nghề kèm theo Thông tư;
9. Phụ lục 5a Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Hàn” trình độ trung cấp nghề kèm theo Thông tư;
10. Phụ lục 5b Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Hàn” trình độ cao đẳng nghề kèm theo Thông tư;
11. Phụ lục 6a Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Công nghệ ô tô” trình độ trung cấp nghề kèm theo Thông tư;
12. Phụ lục 6b Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Công nghệ ô tô” trình độ cao đẳng nghề kèm theo Thông tư;
13. Phụ lục 7a Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Điện dân dụng” trình độ trung cấp nghề kèm theo Thông tư;
14. Phụ lục 7b Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Điện dân dụng” trình độ cao đẳng nghề kèm theo Thông tư;
15. Phụ lục 8a Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Điện công nghiệp” trình độ trung cấp nghề kèm theo Thông tư;
16. Phụ lục 8b Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Điện công nghiệp” trình độ cao đẳng nghề kèm theo Thông tư;
17. Phụ lục 9a Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí” trình độ trung cấp nghề kèm theo Thông tư;
18. Phụ lục 9b Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí” trình độ cao đẳng nghề kèm theo Thông tư;
19. Phụ lục 10a Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Điện tử dân dụng” trình độ trung cấp nghề kèm theo Thông tư;
20. Phụ lục 10b Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Điện tử dân dụng” trình độ cao đẳng nghề kèm theo Thông tư;
21. Phụ lục 11a Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Điện tử công nghiệp” trình độ trung cấp nghề kèm theo Thông tư;
22. Phụ lục 11b Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Điện tử công nghiệp” trình độ cao đẳng nghề kèm theo Thông tư;
23. Phụ lục 12a Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “May thời trang” trình độ trung cấp nghề kèm theo Thông tư;

24. Phụ lục 12b Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “May thời trang” trình độ cao đẳng nghề kèm theo Thông tư;

25. Phụ lục 13a Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Nghiep vụ nhà hàng” trình độ trung cấp nghề kèm theo Thông tư;

26. Phụ lục 13b Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Quản trị nhà hàng” trình độ cao đẳng nghề kèm theo Thông tư;

27. Phụ lục 14a Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Kỹ thuật chế biến món ăn” trình độ trung cấp nghề kèm theo Thông tư;

28. Phụ lục 14b Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia nghề “Kỹ thuật chế biến món ăn” trình độ cao đẳng nghề kèm theo Thông tư.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 04 năm 2015.

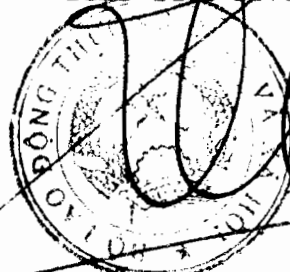
Điều 3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức Chính trị - Xã hội và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng cục Dạy nghề, các trường trung cấp nghề, trường cao đẳng nghề dạy các nghề trên ở cấp độ quốc gia và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để nghiên cứu, giải quyết.

Nơi nhận:

- Ban bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Kiểm toán nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- HĐND, UBND, Sở LĐTBXH, Sở Tài chính các tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương;
- Website của Chính phủ;
- Website Bộ LĐTBXH;
- Công báo;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, TCDN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thanh Hòa

Phụ lục

Danh mục thiết bị dạy nghề trọng điểm cấp độ quốc gia trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề cho các nghề: Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính; Quản trị mạng máy tính; Kỹ thuật xây dựng; Cắt gọt kim loại; Hàn; Công nghệ ô tô; Điện dân dụng; Điện công nghiệp; Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí; Điện tử dân dụng; Điện tử công nghiệp; May thời trang; Nghiệp vụ nhà hàng - Quản trị nhà hàng; Kỹ thuật chế biến món ăn

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 06 /2015/TT- BLĐTBXH
ngày 15 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

**(Nội dung chi tiết của phụ lục tại trang thông tin điện tử,
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)
<http://www.molisa.gov.vn>**